

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRƯỜNG PHÁT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRƯỜNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG PHAT SERVICE TRADING AND PRODUCTION INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TRUONG PHAT SERVICE TRADING AND PRODUCTION INVESTMENT CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110145914

3. Ngày thành lập: 11/10/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 254 Đường Công Tiền, Thôn Hưng Đạo, Thị trấn Tây Đằng, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0979346607

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (Trừ đấu giá) - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại Nhà nước cấm)	4620
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không kinh doanh vàng)	4662
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
17.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
19.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu chi tiết: - Tư vấn đầu tư	6619
20.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
21.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
22.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán)	7020
23.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình; Khảo sát địa chất thủy văn; Khảo sát hiện trạng công trình - Thiết kế bản vẽ thi công - Khảo sát xây dựng; Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; Kiểm định xây dựng; - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kiến trúc trong đồ án xây dựng đô thị, quy hoạch nông thôn, thiết kế đô thị; Thiết kế kiến trúc cảnh quan; Thiết kế nội thất; Chỉ dẫn đặc điểm kỹ thuật kiến trúc công trình; Đánh giá kiến trúc công trình; Thẩm tra thiết kế kiến trúc.	7110
24.	Quảng cáo	7310
25.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

26.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
27.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
28.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
29.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
30.	Đúc sắt, thép	2431
31.	Đúc kim loại màu	2432
32.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
33.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
34.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
35.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ - Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường bộ; - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa; - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy; - Lai dắt, cứu hộ đường bộ.	5225
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết : Gửi hàng, giao nhận hàng hóa, Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.	5229
40.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
42.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
43.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển;	7730
45.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
46.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
47.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129

48.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
49.	Sản xuất điện	3511
50.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
51.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
52.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
53.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
54.	Thu gom rác thải độc hại	3812
55.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
56.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
57.	Xây dựng nhà để ở	4101
58.	Xây dựng nhà không để ở	4102
59.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
60.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
61.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
62.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
63.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
64.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
65.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
66.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
67.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
68.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ đấu giá)	4773

6. Vốn điều lệ: 5.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN QUANG NGHĨA	Việt Nam	Thôn Lai Bò, Thị Trấn Tây Đằng, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.900.000.000	34,540	001087001267	
2	NGUYỄN ĐỨC TRƯỞNG	Việt Nam	Thôn Cẩm Tân, Xã Cẩm Lĩnh, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	32,730	001088041385	
3	ĐỖ MẠNH HỒNG	Việt Nam	Thôn Quang Húc, Xã Đông Quang, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	32,730	001087016415	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUANG NGHĨA

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/12/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001087001267

Ngày cấp: 24/06/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Lai Bò, Thị Trấn Tây Đằng, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Lai Bò, Thị Trấn Tây Đằng, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội